

**QUY ĐỊNH**  
**về Đào tạo lý luận chính trị**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư Trung ương về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐi/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về Đào tạo lý luận chính trị như sau:

**I- QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Đối tượng, tiêu chuẩn, phân cấp đào tạo và thẩm quyền cử cán bộ trong đào tạo sơ cấp, trung cấp, cao cấp lý luận chính trị.

**2. Đối tượng áp dụng**

- Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh (gọi chung là cán bộ).

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy tỉnh, huyện; Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị huyện, thành phố được giao nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

**Điều 2. Nguyên tắc**

**1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác đào tạo lý luận chính trị và quản lý công tác đào tạo lý luận chính trị đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.**

2. Đào tạo lý luận chính trị bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ gắn với quy định của Đảng về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, phân cấp quản lý cán bộ; xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan trong đào tạo lý luận chính trị.

3. Học tập lý luận chính trị là nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

## **II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Sơ cấp lý luận chính trị**

#### **1. Đối tượng**

- a) Đảng viên; đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.
- b) Công chức cấp xã (trừ trưởng công an và chỉ huy trưởng quân sự cấp xã).
- c) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

#### **2. Tiêu chuẩn**

Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

### **Điều 4. Trung cấp lý luận chính trị**

#### **1. Đối tượng**

##### **1.1. Cán bộ, công chức, viên chức**

a) Cấp ủy viên cấp xã; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cơ sở.

b) Phó trưởng phòng và cấp phó các đơn vị tương đương cấp phòng của cấp huyện, cấp tỉnh.

c) Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm a và b điểm 1.1 khoản 1 Điều này.

1.2. Cán bộ quân đội: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban quân sự cấp huyện; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương). Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

1.3. Cán bộ công an: Đội trưởng, trưởng công an xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, phó trưởng công an xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; phó trưởng phòng, phó trưởng công an cấp huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

1.4. Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch chuyên viên chính (tương đương).

1.5. Giảng viên lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị huyện, thành phố có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

## 2. Tiêu chuẩn

- Đảng viên dự bị hoặc chính thức.

- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn).

- Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.

## **Điều 5. Cao cấp lý luận chính trị**

### 1. Đối tượng

1.1. Quy hoạch cấp ủy viên cấp tỉnh; quy hoạch lãnh đạo cấp sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh.

1.2. Cấp ủy viên cấp huyện và quy hoạch cấp ủy viên cấp huyện.

1.3. Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) cấp huyện, cấp tỉnh; Phó trưởng phòng quy hoạch trưởng phòng cấp huyện, cấp tỉnh.

1.4. Cán bộ có đủ 4 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên chính và tương đương; chức danh, vị trí làm việc theo quy định phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch cao cấp (tương đương).

1.5. Giảng viên có đủ 5 năm trực tiếp giảng dạy trung cấp lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh.

## 2. Tiêu chuẩn

- Đảng viên chính thức.

- Tốt nghiệp đại học trở lên.

- Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 38 tuổi, nam từ 40 tuổi trở lên.

## **Điều 6. Phân cấp nhiệm vụ đào tạo**

1. Trung tâm Chính trị các huyện, thành phố đào tạo sơ cấp lý luận chính trị.

2. Trường Chính trị tỉnh đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương làm việc trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 7. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo sơ cấp**

1. Cấp ủy cấp huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch đào tạo của cấp ủy cấp

huyện; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp.

2. Ban Tổ chức các huyện, thành ủy rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo, tham mưu Ban Thường vụ các huyện, thành phố ban hành kế hoạch đào tạo; thực hiện kiểm tra công tác đào tạo; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ các huyện, thành ủy.

3. Ban Tuyên giáo các huyện, thành ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra về định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo và báo cáo Ban Thường vụ các huyện, thành ủy.

4. Trường Chính trị tỉnh hướng dẫn chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn giảng viên cho Trung tâm Chính trị các huyện, thành phố.

5. Trung tâm Chính trị các huyện, thành phố thực hiện kế hoạch đào tạo của cấp ủy huyện, thành phố; tổ chức và quản lý đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả đào tạo với Ban Thường vụ các huyện, thành phố và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.

6. Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở (xã, phường, thị trấn) và các cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ đi học sơ cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

#### **Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo trung cấp**

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế đào tạo cán bộ theo thẩm quyền; xây dựng chương trình toàn khóa về đào tạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy (cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn đào tạo của Tỉnh ủy) rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo, tham mưu xây dựng chương trình đào tạo toàn khóa và xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quyết định. Thẩm định, cử cán bộ, công chức, viên chức đi học các lớp trung cấp lý luận chính trị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đề xuất xử lý vi phạm nếu có trong công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị theo quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện sơ kết, tổng kết công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiểm tra nội dung về chính trị, tư tưởng trong quá trình giảng dạy trung cấp lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

4. Trường Chính trị tỉnh thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Định kỳ (quý, 06 tháng, năm) báo cáo tiến độ, kết quả đào tạo

theo kế hoạch với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; Hội đồng tư vấn đào tạo của Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) và các cơ quan liên quan.

**5.** Ban Thường vụ các huyện, thành ủy và các cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ đi học trung cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

**Điều 9. Trách nhiệm tham mưu, đề nghị cử cán bộ đi học cao cấp lý luận chính trị**

Căn cứ thông báo chiêu sinh của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và các Học viện Chính trị khu vực; Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; các huyện, thành ủy, đảng ủy rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo; đăng ký cán bộ, công chức, viên chức đi học các lớp cao cấp lý luận chính trị theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện**

**1.** Các Ban Đảng tỉnh, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn; các huyện, thành ủy, đảng ủy; các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo thẩm quyền.

**2.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy kiểm tra công tác giảng dạy về chính trị, tư tưởng trong chương trình sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị tại các Trung tâm Chính trị huyện, thành phố và Trường Chính trị tỉnh.

**3.** Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện quy định về đào tạo lý luận chính trị.

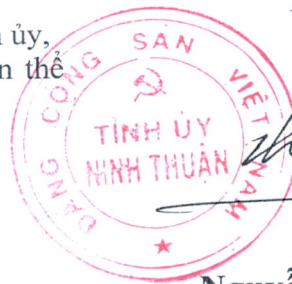
**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế các điều khoản trong các quy định trước đây không còn phù hợp.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Đức Thanh**